

Inspiron 11

3000 Series

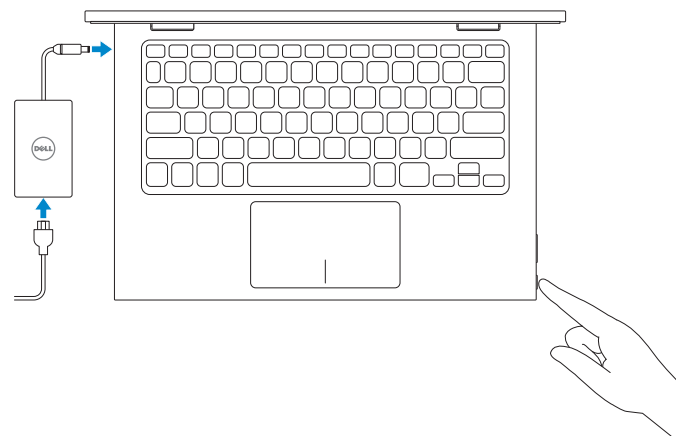
Quick Start Guide

Panduan Pengaktifan Cepat
Hướng Dẫn Bắt Đầu Nhanh
دليل البدء السريع



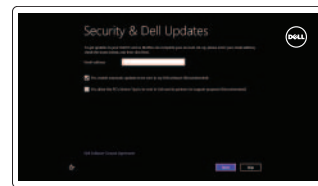
1 Connect the power adapter and press the power button

Hubungkan adaptor daya dan tekan tombol daya
Kết nối với bộ chuyển đổi nguồn điện và nhấn nút nguồn
توصيل مهابئ التيار والضغظ على زر التثغيل



2 Finish Windows setup

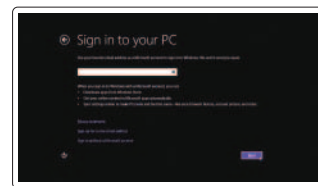
Tuntaskan penataan Windows | Hoàn tất cài đặt Windows
إنهاء إعداد Windows



Enable security and updates
Aktifkan keamanan dan pembaruan
Bật tính năng bảo mật và cập nhật
قم بتمكين الأمان والتحديثات



Connect to your network
Hubungkan ke jaringan Anda
Kết nối vào mạng của bạn
الاتصال بالشبكة



Sign in to your Microsoft account or create a local account
Masuk ke akun Microsoft Anda atau buat akun lokal
Đăng nhập vào tài khoản Microsoft của bạn và tạo tài khoản trên máy tính

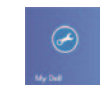
قمب تسجيل الدخول إلى حساب Microsoft أو قم بإنشاء حساب محلي

3 Explore resources

Jelajahi sumber daya | Khám phá nguồn tài liệu
اكتشاف الموارد



Help and Tips
Bantuan dan Tips | Trợ giúp và Mẹo
تعليمات وتلميحات



My Dell
Dell Saya | Dell của tôi
جهاز Dell الخاص بي



Register your computer
Daftarkan komputer Anda | Đăng ký máy tính của bạn
قم بتسجيل الكمبيوتر

Shortcut keys

Tombol pintasan | Phím tắt
مفاتيح الاختصار



Mute audio
Mematikan audio | Tắt âm
كتم الصوت



Decrease volume
Menurunkan volume | Giảm âm lượng
خفض مستوى الصوت



Increase volume
Meningkatkan volume | Tăng âm lượng
رفع مستوى الصوت



Play/Pause
Memutar/Menjeda | Phát/Tạm dừng
تثغيل/إيقاف مؤقت



Open Search charm
Buka tombol Pencarian | Mở nút Tìm kiếm
افتح اختصار البحث



Open Share charm
Buka tombol Berbagi | Mở nút Chia sẻ
افتح اختصار المشاركة



Open Devices charm
Buka tombol Perangkat | Mở nút Thiết bị
افتح اختصار الأجهزة



Open Settings charm
Buka tombol Pengaturan | Mở nút Cài đặt
افتح اختصار الإعدادات



List recently-used apps
Daftar aplikasi yang terakhir digunakan | Liệt kê ứng dụng mới dùng
قم بسرد التطبيقات المستخدمة حاليًا



Display active app menu-bar
Menampilkan bilah menu aplikasi yang aktif
Hiển thị thanh menu ứng dụng hoạt động
عرض شريط قائمة التطبيقات النشطة



Decrease brightness
Menurunkan kecerahan | Giảm độ sáng
تخفيض مستوى السطوع



Increase brightness
Meningkatkan kecerahan | Tăng độ sáng
رفع مستوى السطوع



Turn off/on wireless
Mengaktifkan/menonaktifkan nirkabel
Tắt/mở mạng không dây
تثغيل/إيقاف تثغيل الاتصال اللاسلكي

NOTE: For more information, see *Specifications* at dell.com/support.

CATATAN: Untuk informasi selengkapnya, lihat *Spesifikasi* di dell.com/support.

LUU Ý: Để biết thêm thông tin, hãy xem *Thông số kỹ thuật* tại dell.com/support.

ملاحظة: لمزيد من المعلومات، راجع المواصفات على العنوان [.dell.com/support](https://dell.com/support).

Product support and manuals

Manual dan dukungan produk
Hỗ trợ sản phẩm và sách hướng dẫn
دعم المنتج والدلائل الخاصة به

Contact Dell

Hubungi Dell | Liên hệ Dell
الاتصال بـ Dell

Regulatory and safety

Regulasi dan keselamatan | Quy định và an toàn
ممارسات الأمان والممارسات التنظيمية

Regulatory model

Model Regulatori | Model quy định
الموديل التنظيمي

Regulatory type

Jenis regulatori | Loại quy định
النوع التنظيمي

Computer model

Model komputer | Model máy tính
موديل الكمبيوتر

dell.com/support

dell.com/support/manuals

dell.com/windows8

dell.com/contactdell

dell.com/regulatory_compliance

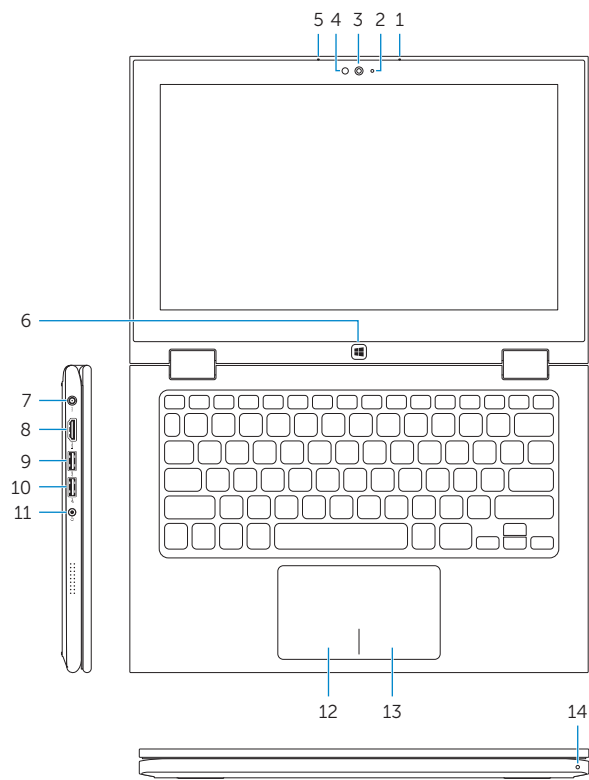
P20T

P20T001/P20T002

Inspiron 3147/3148

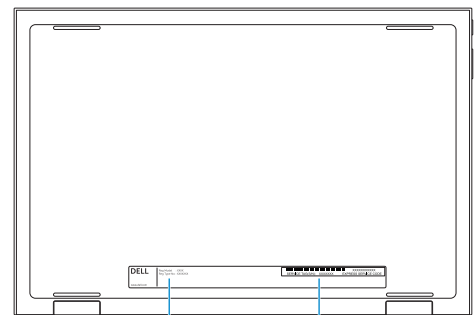
Features

Fitur | Tính năng | الميزات



1. Right microphone
2. Camera-status light
3. Camera
4. Ambient-light sensor
5. Left microphone
6. Windows button
7. Power-adaptor port
8. HDMI port
9. USB 3.0 port
10. USB 2.0 port
11. Headset port
12. Left-click area
13. Right-click area
14. Power and battery-status light
15. Power button
16. Volume-control buttons (2)
17. USB 2.0 port
18. Media-card reader
19. Security-cable slot
20. Regulatory label
21. Service Tag label

1. Mikrofon kanan
2. Lampu status kamera
3. Kamera
4. Sensor cahaya lingkungan
5. Mikrofon kiri
6. Tombol Windows
7. Port adaptor daya
8. Port HDMI
9. Port USB 3.0
10. Port USB 2.0
11. Port headset
12. Area klik kiri
13. Area klik kanan
14. Lampu status daya dan baterai
15. Tombol daya
16. Tombol kontrol volume (2)
17. Port USB 2.0
18. Pembaca kartu media
19. Slot kabel pengaman
20. Label regulatori
21. Label Tag Servis



20

21

1. Micrô phải
2. Đèn trạng thái camera
3. Camera
4. Cảm biến ánh sáng xung quanh
5. Micrô trái
6. Nút Windows
7. Cổng bộ chuyển đổi nguồn điện
8. Cổng HDMI
9. Cổng USB 3.0
10. Cổng USB 2.0
11. Cổng tai nghe
12. Vùng nhấp trái
13. Vùng nhấp phải
14. Đèn trạng thái pin và nguồn điện
15. Nút nguồn
16. Nút điều khiển âm lượng (2)
17. Cổng USB 2.0
18. Khe đọc thẻ nhớ
19. Khe cáp bảo vệ
20. Nhãn quy định
21. Nhãn Thẻ bảo trì

19. فتحة كبل الأمان

20. الملصق التنظيمي

21. ملصق رمز الخدمة

10. منفذ USB 2.0

11. منفذ سماعة الرأس

12. منطقة النقر الأيسر

13. منطقة النقر الأيمن

14. مصباح حالة البطارية والتشغيل

15. زر التيار

16. أزرار التحكم في الصوت (2)

17. منفذ USB 2.0

18. قارئ بطاقات الوسائط

10. منفذ USB 2.0

11. منفذ سماعة الرأس

12. منطقة النقر الأيسر

13. منطقة النقر الأيمن

14. مصباح حالة البطارية والتشغيل

15. زر التيار

16. أزرار التحكم في الصوت (2)

17. منفذ USB 2.0

18. قارئ بطاقات الوسائط

10. منفذ USB 2.0

11. منفذ سماعة الرأس

12. منطقة النقر الأيسر

13. منطقة النقر الأيمن

14. مصباح حالة البطارية والتشغيل

15. زر التيار

16. أزرار التحكم في الصوت (2)

17. منفذ USB 2.0

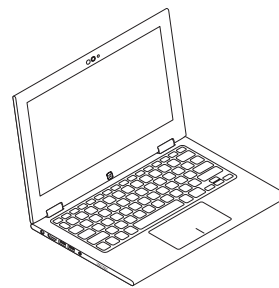
18. قارئ بطاقات الوسائط

Modes

Mode | Chế độ | الأوضاع

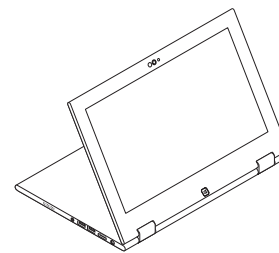
Notebook

Notebook | Máy tính xách tay
الجهاز الدفتري



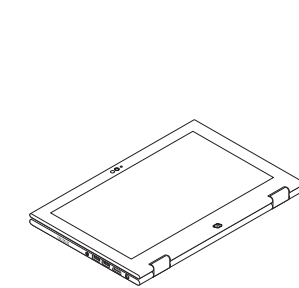
Tablet Stand

Dudukan Tablet
Máy tính bảng dựng đứng
حامل الجهاز اللوحي



Tablet

Tablet | Máy tính bảng
الجهاز اللوحي



Tent

Tenda
Gập đứng
تظليل

